

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh,
xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2022;
nhiệm vụ, giải pháp năm 2023**

*Phần thứ nhất***TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022**

Năm 2022 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, áp lực lạm phát tăng cao, giá nguyên vật liệu, các yếu tố đầu vào biến động mạnh, tình hình dịch bệnh, thiên tai diễn biến phức tạp; trước tình hình đó, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc trong tỉnh và cộng đồng doanh nghiệp đã nỗ lực, quyết tâm cao, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 06/12/2021 của Tỉnh ủy “*về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2022*” nên đạt được những kết quả toàn diện trên các lĩnh vực:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU TỔNG HỢP (theo Phụ lục)**II. LĨNH VỰC KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH****1. Kết quả thực hiện các ngành, lĩnh vực kinh tế****1.1. Nông nghiệp, phát triển nông thôn, tài nguyên, môi trường**

- Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, diện tích nông nghiệp công nghệ cao chiếm 21,8% diện tích đất canh tác; chú trọng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nhất là cây trồng chủ lực; mở rộng và phát triển các chuỗi liên kết từ khâu sản xuất đến thu mua, chế biến và tiêu thụ nông sản gắn với phát triển thương hiệu. Thu nhập trên một đơn vị diện tích đạt 206 triệu đồng/ha, tăng 4,3 triệu đồng/ha. Số lượng liên kết sản xuất đạt 210 chuỗi, với tổng diện tích liên kết đạt 31.212 ha. Toàn tỉnh có 177 sản phẩm OCOP được công nhận. Chăn nuôi, thủy sản tiếp tục phát triển khá, chuyển dịch theo hướng nâng cao chất lượng con giống và sản phẩm chăn nuôi; đảm bảo an toàn sinh học, chuyên môn hóa trong chăm sóc, quản lý dịch bệnh. Tổng đàn gia súc ước đạt trên 581 nghìn con, tăng 8,2%; sản lượng thủy sản nuôi trồng 9.407 tấn, tăng 3,8%. Chỉ đạo thực hiện các giải pháp quyết liệt phòng, chống, cảnh báo thiên tai, bão lũ, ứng phó với biến đổi khí hậu; khai thác có hiệu quả nguồn nước phục vụ công tác tưới tiêu.

- Về lâm nghiệp: Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy thường xuyên chỉ đạo thực hiện quyết liệt các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, khôi phục và phát triển rừng; ban hành và chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Đến nay, công tác quản lý, bảo vệ rừng có những chuyển biến tích

cực, số vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp giảm mạnh so cùng kỳ: Phát hiện, xử lý 235 vụ vi phạm, giảm 180 vụ; diện tích thiệt hại giảm 29,9 ha, giảm 1,5 ha; khối lượng lâm sản thiệt hại 1.272 m³, giảm 420 m³. Hoàn thành công tác trồng rừng, trồng 6,6 triệu cây xanh theo kế hoạch. Thực hiện tháo dỡ công trình xây dựng không phép, nhà kính, nhà lưới trên đất quy hoạch lâm nghiệp. Chỉ đạo xử lý nghiêm minh, kịp thời các tập thể, cá nhân để xảy ra tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ. Kết cấu hạ tầng nông thôn được đầu tư tương đối đồng bộ, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên, văn hóa và môi trường nông thôn chuyển biến tích cực; có 07/12 huyện, thành phố đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 03 huyện (Đạ Huoai, Bảo Lâm, Lạc Dương) hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản; rà soát, xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quản lý đất đai. Khắc phục dứt điểm tình trạng phân lô, bán nền trái quy định. Chỉ đạo kiểm tra, rà soát các cơ sở nhà, đất, biệt thự dôi dư sau sắp xếp trên địa bàn tỉnh. Quản lý chặt chẽ việc cấp phép, hoạt động của các dự án khai thác, thăm dò khoáng sản theo quy định; kiểm tra, ngăn chặn, xử lý nghiêm vi phạm. Đẩy nhanh công tác đo đạc, hoàn thiện bản đồ địa chính, hiện đại hóa hệ thống cơ sở dữ liệu địa chính. Thực hiện giải pháp kiểm soát việc sử dụng, xử lý hóa chất, chất thải gây ô nhiễm môi trường; thực hiện các biện pháp giảm thiểu rác thải nhựa; bảo vệ đa dạng sinh học và môi trường sinh thái; khai thác và sử dụng tài nguyên hợp lý.

1.2. Công nghiệp, xây dựng

- Chỉ đạo, triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ phát triển công nghiệp nhất là phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực có lợi thế cạnh tranh của tỉnh. Sản xuất công nghiệp tiếp tục phục hồi và phát triển, đặc biệt là lĩnh vực khai khoáng, sản xuất và phân phối điện. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp ước tăng 13,2% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp, ước đạt 23.565 tỷ đồng, tăng 15,3% so cùng kỳ, đạt 110,2% kế hoạch. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu đạt mức tăng trưởng khá như: Rau cấp đông, bia đóng lon, ôxit nhôm (alumin),...

- Chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU, ngày 15/6/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị “*về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 10/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị và trật tự xây dựng. Ban hành chương trình phát triển nhà ở, chương trình phát triển đô thị; chỉnh trang đô thị trên địa bàn thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc, các thị trấn, thị tứ các huyện, thành phố.

1.3. Thương mại, dịch vụ, xuất - nhập khẩu, giao thông, vận tải

- Hoạt động thương mại, dịch vụ được phục hồi mạnh mẽ; dịch Covid-19 được kiểm soát tốt, nhu cầu du lịch tăng cao, nhất là vào dịp lễ, tết. Hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ du lịch tăng trưởng mạnh. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 70 nghìn tỷ đồng, tăng 24,2%; trong đó: Bán lẻ hàng hóa tăng

9,6%; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch tăng 122,2%; doanh thu dịch vụ khác tăng 46,6% so cùng kỳ.

- Kim ngạch xuất khẩu tăng khá so cùng kỳ; các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: Cà phê nhân, rau quả, hoa tươi, hàng dệt may. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 163,74 triệu USD, giảm 8,54% so cùng kỳ, đạt 88,5% kế hoạch.

- Hoạt động du lịch phục hồi nhanh, tổ chức nhiều chương trình, sự kiện để thu hút khách du lịch. Chỉ đạo tăng cường kiểm tra các hoạt động kinh doanh, dịch vụ du lịch, đồng thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm, nhằm đảm bảo an ninh, trật tự, nâng cao chất lượng phục vụ, sự hài lòng của du khách và giữ gìn hình ảnh, thương hiệu du lịch; các đơn vị kinh doanh du lịch tích cực đầu tư, tôn tạo, nâng cao chất lượng phục vụ du khách. Tiếp tục xúc tiến mở lại một số chuyến bay charter từ Hàn Quốc, Thái Lan, Malaysia,... đến Sân bay Liên Khương, từng bước khôi phục thị trường khách quốc tế.

- Hoạt động vận tải đạt nhiều kết quả tích cực; lượng khách du lịch đến Lâm Đồng tăng cao đã tác động, tạo điều kiện cho các cơ sở hoạt động vận tải hành khách phục hồi và phát triển; bên cạnh, đó các hoạt động sản xuất được phục hồi, việc lưu thông hàng hóa giữa các địa phương thuận lợi; doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi, vận tải hành khách và hàng hóa tăng mạnh.

1.4. Quy hoạch, đầu tư phát triển, thu hút đầu tư, hoạt động doanh nghiệp và phát triển kinh tế tập thể

- Chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp nâng cao chất lượng lập quy hoạch và bám sát yêu cầu, tiến độ. Một số đồ án quy hoạch lớn, quan trọng: Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đang hoàn thiện theo ý kiến các bộ, ngành, đơn vị liên quan; điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ. Đến nay, 100% các đô thị có quy hoạch chung xây dựng.

- Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; tập trung nguồn lực đầu tư cho các công trình, dự án trọng điểm, bức xúc của địa phương, những dự án có tính kết nối, lan tỏa cao. Tập trung nguồn lực giải phóng mặt bằng và giải quyết các hồ sơ thủ tục, vướng mắc. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022: 5.564,5 tỷ đồng; ước khối lượng thực hiện và phân đấu giải ngân đến ngày 31/12/2022 đạt trên 95% và đến ngày 31/01/2023 đạt 100% kế hoạch.

- Về tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm: Ban Chỉ đạo thực hiện các công trình trọng điểm tỉnh quan tâm tổ chức họp, đánh giá tình hình, chỉ đạo triển khai thực hiện. Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo và làm việc với Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm. Tiến độ thực hiện một số dự án, công trình có chuyển biến khá rõ nét, cụ thể:

- + Dự án đường cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư (tại Quyết định số 1386/QĐ-TTg, ngày 10/11/2022); dự án đường cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương, trình HĐND tỉnh vào kỳ họp cuối năm 2022.

- + Có 04 dự án đã hoàn thành thủ tục, được phân bổ vốn, thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, lựa chọn nhà thầu xây lắp và triển khai xây dựng (*hồ Đông*

Thanh, hồ Ta Hoét, hồ Kazam, Đề án xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh). Dự án Khu du lịch Đankia - Suối Vàng đã được phê duyệt quy hoạch phân khu, làm cơ sở triển khai thu hút đầu tư theo quy định. Chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Khu đô thị Nam sông Đa Nhim làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà đầu tư. Dự án Khu đô thị thương mại, du lịch, nghỉ dưỡng sinh thái Đại Ninh đã hoàn thiện các thủ tục cần thiết để tiến hành đầu tư theo mục tiêu và nội dung được cấp. Các dự án khác triển khai theo kế hoạch đề ra.

- Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện nhiều giải pháp hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn trong quá trình hoạt động, triển khai dự án. Công tác xúc tiến đầu tư có nhiều đổi mới, chủ động mời gọi các nhà đầu tư lớn, có tiềm lực nghiên cứu, khảo sát lập quy hoạch, đề xuất các dự án đầu tư quy mô lớn trong một số lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh của tỉnh như: Nông nghiệp, du lịch, phát triển đô thị. Toàn tỉnh có 23 dự án, vốn đăng ký trên 19.000 tỷ đồng; nâng tổng số dự án toàn tỉnh lên 977 dự án, tổng vốn đăng ký trên 146 nghìn tỷ đồng.

- Thường xuyên quan tâm chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện phát triển sản xuất, kinh doanh, số lượng các doanh nghiệp được thành lập, đăng ký hoạt động tăng, góp phần quan trọng trong việc tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm; có 1.295 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 4,1% so cùng kỳ.

- Tiếp tục quan tâm thúc đẩy mạnh việc liên kết, hợp tác giữa người sản xuất và doanh nghiệp; giữa các hộ nông dân nhằm đáp ứng yêu cầu thị trường, ổn định giá cả nông sản, nâng cao chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh của nông sản trên thị trường. Triển khai hỗ trợ, thành lập các hợp tác xã, tổ hợp tác trong sản xuất và thực hiện các dịch vụ cho các hộ nông dân; số lượng hợp tác xã thành lập mới, thành viên hợp tác xã tiếp tục tăng. Năm 2022, có trên 30 hợp tác xã thành lập mới. Toàn tỉnh có 05 Liên hiệp hợp tác xã, 496 hợp tác xã với trên 66.000 thành viên.

1.5. Quản lý điều hành thu, chi ngân sách và hoạt động tín dụng

- Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thu ngân sách nhà nước, tập trung khai thác các nguồn thu mới. Với sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, sự điều hành linh hoạt của UBND tỉnh và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, tổng thu ngân sách nhà nước vượt kế hoạch đề ra và tăng khá so cùng kỳ. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; dành nguồn lực ưu tiên chi đầu tư phát triển, chi cho hoạt động cấp bách khác.

- Hoạt động tín dụng cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Các tổ chức tín dụng tiếp tục thực hiện chính sách tín dụng nhằm hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, khách hàng, khắc phục thiệt hại do ảnh hưởng của dịch Covid-19, quan tâm chính sách tín dụng phục vụ Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững. Vốn huy động ước đạt 90.000 tỷ đồng, tăng 12,3%; dư nợ cho vay đạt 157.500 tỷ, tăng 13,97%; nợ xấu 365 tỷ đồng, chiếm 0,23% tổng dư nợ.

2. Kết quả thực hiện lĩnh vực văn hoá - xã hội

- Công tác phòng, chống dịch Covid-19 và hoạt động y tế:

- + Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm các giải pháp phòng, chống

dịch Covid-19; đẩy nhanh công tác tiêm vắc xin Covid-19, đảm bảo không bỏ sót đối tượng cần tiêm, tăng tỷ lệ bao phủ vắc xin cho người dân. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng; thực hiện tốt công tác thường trực cấp cứu, khám, chữa bệnh; đảm bảo cung ứng thuốc, vật tư y tế phòng, chống dịch bệnh và nhu cầu sử dụng thuốc phục vụ nhu cầu của nhân dân; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và nâng cao y đức, phục vụ tốt người bệnh tại các cơ sở y tế. Các dự án phòng, chống một số bệnh lây nhiễm và các bệnh không lây nhiễm, công tác tiêm chủng mở rộng, giám sát, phát hiện HIV/AIDS,... được triển khai theo kế hoạch. Tiếp tục triển khai thực hiện hồ sơ sức khỏe điện tử - quản lý sức khỏe toàn dân. Chỉ đạo, thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh thực phẩm; kiểm tra định kỳ và đột xuất việc đảm bảo an toàn, vệ sinh thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm.

- Tập trung công tác tuyên truyền gắn với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật chào mừng ngày lễ lớn, sự kiện chính trị của đất nước và tỉnh, tổ chức các hoạt động phục vụ nhân dân vui Xuân đón Tết,...tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị và nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân. Công tác thông tin, tuyên truyền thu hút bạn đọc đến thư viện được coi trọng, góp phần phát triển văn hóa đọc ở địa phương. Công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa vật thể và phi vật thể được quan tâm, đầu tư nhằm phát huy giá trị di sản, tạo ra những sản phẩm độc đáo phục vụ du lịch; thực hiện trùng tu, cải tạo di tích lịch sử văn hóa. Chuẩn bị các nội dung, điều kiện tổ chức Festival Hoa Đà Lạt lần thứ IX - năm 2022. Phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* được triển khai rộng khắp, tạo sức lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng dân cư.

- Các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng được tổ chức thường xuyên, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Tổ chức phát động Cuộc vận động *“Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”* và Ngày Olympic vì sức khỏe toàn dân. Tổ chức thành công Đại hội thể dục, thể thao các cấp tỉnh lần thứ IX. Đầu tư phát triển các môn thể thao thể mạnh của tỉnh, nâng cao chất lượng các môn thể thao thành tích cao; cử đoàn vận động viên tham gia 50 giải thể thao quốc gia, quốc tế đạt được 243 huy chương (64 HCV, 71 HCB, 108 HCD), đạt 120% kế hoạch; trong đó có 13 huy chương quốc tế (06 HCV, 02 HCB, 05 HCD).

- Giáo dục - đào tạo: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021 - 2022. Tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; kết quả tốt nghiệp THPT đạt 99,56%. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và giáo viên. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tổ chức dạy học an toàn, bảo đảm chương trình và mục tiêu chất lượng giáo dục. Xây dựng và nhân rộng các mô hình đổi mới, sáng tạo trong dạy học. Giáo dục vùng đồng bào dân tộc được quan tâm, chất lượng giáo dục từng bước được nâng cao.

- Thông tin - truyền thông và bưu chính viễn thông: Tích cực triển khai Chính phủ điện tử, chuyển đổi số theo yêu cầu. Phát triển mở rộng mạng lưới hạ tầng viễn thông. Công tác đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng được triển khai thực hiện, xử lý kịp thời các thông tin sai sự thật, chống phá, xâm phạm lợi ích của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Mạng bưu chính viễn thông hoạt động ổn định,

thông suốt, chất lượng dịch vụ đảm bảo. Các cơ quan báo, đài tập trung nâng cao chất lượng hoạt động, đẩy mạnh tuyên truyền những sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội nổi bật của địa phương, đất nước, công tác phòng, chống dịch Covid-19,...; quản lý chặt chẽ hoạt động của báo chí, xuất bản, đảm bảo hoạt động đúng tôn chỉ mục đích, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Khoa học công nghệ: Bám sát mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xác định các sản phẩm chủ lực, có tiềm năng nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao vào thực tiễn sản xuất. Thu hút xã hội hóa khoa học công nghệ, chú trọng công tác xây dựng và phát triển thương hiệu; các chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp đã giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực cạnh tranh. Các chính sách đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp được quan tâm thực hiện; hoạt động nghiên cứu gắn với yêu cầu ứng dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống. Tiếp tục thực hiện, triển khai và quản lý các nhiệm vụ khoa học công nghệ các cấp theo quy định.

- Về an sinh xã hội: Công tác giảm nghèo, bảo trợ xã hội, chính sách người có công được thực hiện đầy đủ, kịp thời; tổ chức thăm hỏi, trợ cấp, hỗ trợ các đối tượng người có công với cách mạng, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội, các hộ nghèo, cận nghèo trong các dịp lễ, tết. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội được các ngành, các cấp triển khai theo kế hoạch. Đào tạo nghề, giải quyết việc làm được chú trọng, có bước chuyển đổi mạnh mẽ, tổ chức hoạt động đào tạo phù hợp, gắn với giải quyết việc làm và nhu cầu của đơn vị sử dụng lao động. Thực hiện công tác bảo hiểm thất nghiệp của người lao động theo đúng quy định.

3. Kết quả thực hiện lĩnh vực quốc phòng - an ninh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; hoạt động đối ngoại

- Quốc phòng, an ninh được giữ vững; thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng trong mọi tình huống. Triển khai đồng bộ nhiều giải pháp đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và các ngày lễ quan trọng. Chỉ đạo tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh và các huyện: Bảo Lâm, Đạ Huoai, Cát Tiên đảm bảo an toàn, tiết kiệm, hiệu quả.

- Chỉ đạo, tăng cường đấu tranh phòng, chống, ngăn chặn các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là các vụ phạm pháp hình sự; thực hiện các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh tội phạm. Tổ chức thực hiện nhiều đợt ra quân tấn công, trấn áp mạnh mẽ các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, “tín dụng đen”, ổ nhóm tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, pháo,... Qua đấu tranh, phát hiện 852 vụ phạm tội về trật tự xã hội, so với cùng kỳ tăng 136 vụ (852/716 vụ). Phát hiện và xử phạt 390 trường hợp vi phạm pháp luật về kinh tế, với tổng số tiền 1,8 tỷ đồng; tiếp nhận, khởi tố 40 vụ, 55 bị can, ít hơn 17 vụ (40/57) so với cùng kỳ. Phát hiện 449 trường hợp vi phạm pháp luật trên lĩnh vực môi trường, xử phạt vi phạm hành chính 401 trường hợp với số tiền 3 tỷ đồng; khởi tố 31 vụ, so với cùng kỳ án khởi tố nhiều hơn 04 vụ (31/27 vụ). Phát hiện, khởi tố 10 vụ, 13 bị can phạm tội về tham nhũng, chức vụ, so cùng kỳ nhiều hơn 05 vụ. Phát hiện, bắt giữ 349 vụ, 613 đối tượng phạm tội về ma túy; so với cùng kỳ ít hơn 58 vụ (349/407 vụ); đã khởi tố 308 vụ, 421 bị can, đang củng cố hồ sơ để xử lý

10 vụ, 142 bị can. Thực hiện nhiều giải pháp giảm thiểu tai nạn giao thông; toàn tỉnh, xảy ra 98 vụ tai nạn giao thông, làm 66 người chết, 64 người bị thương; so với cùng kỳ giảm 14 vụ, giảm 02 người chết, giảm 10 người bị thương.

- Thực hiện công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, xử lý thu hồi hoặc kiến nghị khác; kiến nghị kiểm điểm, rút kinh nghiệm, chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế qua thanh tra; chuyển cơ quan điều tra các vụ việc nghiêm trọng; đã thực hiện 131 cuộc thanh tra hành chính, trong đó: 90 cuộc theo kế hoạch và 41 cuộc đột xuất.

- Công tác tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định; tiếp 2.834 lượt công dân với 3.321 người được tiếp. Tiếp nhận 6.220 đơn khiếu nại - tố cáo, kiến nghị, phản ánh, trong đó: 4.792 đơn đủ điều kiện xử lý. Hướng dẫn công dân khiếu nại đến người có thẩm quyền 732 đơn, chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 1.337 đơn, tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền 2.723 đơn.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện đảm bảo quy định. Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực như: Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng và thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức; kê khai tài sản, thu nhập; thực hiện cải cách hành chính;...

- Công tác đối ngoại được thực hiện theo đúng chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, bám sát đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa; đảm bảo linh hoạt, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn. Được sự quan tâm chỉ đạo của Trung ương, các hoạt động đối ngoại được triển khai đồng bộ, có hiệu quả; hình ảnh đất nước, văn hóa, lịch sử, con người Việt Nam nói chung, tỉnh Lâm Đồng nói riêng được giới thiệu, quảng bá đến bạn bè các nước, các tổ chức quốc tế; đẩy mạnh hợp tác kinh tế quốc tế, thu hút đầu tư và du lịch nước ngoài. Tỉnh Lâm Đồng đã tổ chức các đoàn công tác xúc tiến đầu tư, thương mại, hợp tác phát triển với các địa phương tại CHDCND Lào, Vương Quốc Bỉ, Cộng hòa Italia,... và đạt được một số kết quả tích cực.

4. Công tác cải cách hành chính

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; thực hiện rà soát, cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, nhất là thủ tục thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh,...; tăng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; tinh thần, trách nhiệm có nhiều chuyển biến tích cực và ngày càng được nâng lên, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số; xây dựng Chính phủ điện tử theo đúng lộ trình đề ra. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; đẩy mạnh phân cấp theo quy định. Thường xuyên đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo hướng tránh gây khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

- Công tác tuyên truyền được chú trọng; chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền về các chủ trương, nghị quyết của Đảng, sự kiện chính trị của đất nước, địa phương, Giải Búa liềm vàng lần thứ VII - năm 2022, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022. Chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời định hướng tư tưởng và dư luận xã hội; tăng cường đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy và các cấp ủy tập trung bám sát quy chế làm việc, các nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ; chú trọng đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng và chất lượng kết nạp đảng viên mới; tiếp tục rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng. Ban hành quy định cụ thể hóa các văn bản của Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; trong đó, chú trọng chỉ đạo việc gọi ý kiểm điểm đối với một số tổ chức, cá nhân; sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy định về tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng... Đến cuối năm 2022, toàn tỉnh có 767 tổ chức cơ sở đảng, trong đó 273 đảng bộ cơ sở, 494 chi bộ cơ sở; có 3063 chi bộ trực thuộc đảng ủy; có 48.588 đảng viên.

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ một số sở, ngành và tiền hành sơ kết, đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII). Chỉ đạo thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ; kịp thời giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ. Rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026; xây dựng quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031. Cụ thể hóa các văn bản của Trung ương về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cấp sau khi bị kỷ luật. Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện đối với lãnh đạo hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. Đề xuất điều chỉnh, bổ sung một số chức danh, chức vụ chưa phù hợp theo Kết luận số 35-KL/TW, ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị. Tổ chức thành công kỳ thi nâng ngạch công chức Khối Đảng, MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh. Kịp thời thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên. Tham gia đóng góp ý kiến vào nhiều văn bản, đề án, báo cáo theo yêu cầu của Trung ương.

- Cụ thể hóa và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII), gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định về nêu gương, xem đây là nội dung quan trọng, thường xuyên trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Qua thực hiện, các nguyên tắc sinh hoạt đảng được thực hiện nghiêm túc, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Các cấp ủy, cơ quan,

đơn vị chú trọng chấn chỉnh phong cách, lề lối làm việc, đạo đức, lối sống,... Ban Tuyên giáo, Mặt trận Tổ quốc các cấp và các cơ quan báo, đài thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, nắm bắt dư luận xã hội, kịp thời định hướng tư tưởng, đấu tranh phòng ngừa các biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hoá*” trong nội bộ. Đa số cán bộ, đảng viên nhận thức vai trò, trách nhiệm của mình trong đấu tranh, ngăn chặn các biểu hiện suy thoái,...

- Chỉ đạo thực hiện tốt Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2022, trọng tâm là kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) gắn với Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) và các quy định về nêu gương; công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện, xử lý các sai phạm về kinh tế, chức vụ, tham nhũng; việc thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới; những lĩnh vực, địa bàn phức tạp, nổi cộm,...

+ Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Kiểm tra 09 tổ chức đảng và 15 đảng viên; giám sát 12 tổ chức đảng và 24 đảng viên. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm 03 tổ chức đảng và 02 đảng viên liên quan đến việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống dịch Covid-19 và đấu thầu mua sắm trang thiết bị y tế, kit xét nghiệm, vật tư tiêu hao. Ban Thường vụ Tỉnh ủy giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của 01 đảng viên (*kết luận giữ nguyên hình thức kỷ luật*). Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thi hành kỷ luật 03 đảng viên (*02 Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Khiển trách và 01 Tỉnh ủy viên - Cảnh cáo*). Ban Thường vụ Tỉnh ủy thi hành kỷ luật 2 tổ chức đảng (*02 cảnh cáo*) và 03 đảng viên (*01 cảnh cáo, 02 cách tất cả các chức vụ trong Đảng*).

+ Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 01 ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy và 05 đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Giám sát 06 tổ chức đảng và 13 đảng viên; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng đối với 04 tổ chức đảng, kiểm tra tài chính đảng đối với 02 tổ chức đảng; xem xét, giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng của 01 đảng viên; giải quyết tố cáo đối với 01 đảng viên. Quyết định thi hành kỷ luật đối với 02 tổ chức đảng (*01 khiển trách, 01 cảnh cáo*) và 06 đảng viên (*01 khiển trách, 05 cảnh cáo*). Xem xét kỷ luật đối với 01 đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý bằng hình thức khiển trách, tuy nhiên do hết thời hiệu theo quy định nên không thi hành kỷ luật.

- Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh theo chỉ đạo của Trung ương. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chỉ đạo kiểm tra, xử lý một số vụ việc, vụ án kinh tế, tham nhũng, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Chú trọng thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, nhất là công tác dân vận chính quyền; bám sát cơ sở, mở rộng dân chủ, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; giải quyết kịp thời những vấn đề nổi cộm, bức xúc trong nhân dân; nâng cao vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao hiệu lực,

hiệu quả hoạt động chính quyền các cấp, kỷ cương, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh, Đại hội Hội Cựu chiến binh tỉnh nhiệm kỳ 2022 - 2027.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Thực hiện các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống dịch Covid-19 và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội góp phần kiểm soát dịch bệnh, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đến nay, có 18/18 chỉ tiêu về kinh tế - xã hội đạt và vượt kế hoạch đề ra. Kinh tế tiếp tục tăng cao so cùng kỳ; các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phục hồi mạnh mẽ; thu ngân sách vượt kế hoạch, kim ngạch xuất khẩu tăng nhanh; sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định; sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá, số doanh nghiệp thành lập mới tăng; công tác quản lý, bảo vệ rừng có nhiều chuyển biến tích cực; đầu tư và giải ngân vốn đầu tư công được chỉ đạo thực hiện quyết liệt; kinh doanh hàng hóa, hoạt động du lịch, dịch vụ tăng trưởng mạnh. Các dự án, công trình trọng điểm được triển khai với quyết tâm cao, đạt được những kết quả tích cực. Công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu được chỉ đạo sát sao, quyết liệt.

- Lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm, nhiều giá trị văn hóa truyền thống, di sản văn hóa của các dân tộc được kế thừa, bảo tồn và phát triển; phát huy các nguồn lực xã hội hóa cho lĩnh vực văn hóa; tổ chức các chương trình Festival Hoa Đà Lạt lần thứ IX. Công tác y tế, phòng, chống dịch Covid-19 được chú trọng; kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Giáo dục - đào tạo có nhiều nỗ lực, cố gắng, đảm bảo nội dung, chương trình dạy và học. Phát triển nguồn nhân lực gắn với nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số được chú trọng. An sinh xã hội, đời sống nhân dân được chăm lo, cải thiện; triển khai hiệu quả chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, cận nghèo, phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Quốc phòng - an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ. Chỉ đạo, phối hợp tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh và cấp huyện. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh thực hiện.

- Công tác xây dựng Đảng được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ trên các lĩnh vực; triển khai thực hiện kịp thời các chỉ đạo của Trung ương về công tác xây dựng Đảng. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác chuyển đổi số được tập trung chỉ đạo, triển khai có nhiều chuyển biến tích cực; kịp thời chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính; chấn chỉnh hoạt động công vụ, giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

2. Những hạn chế, khuyết điểm

- Kinh tế của tỉnh tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức. Sản xuất nông nghiệp chịu ảnh hưởng của giá cả nguyên liệu đầu vào tăng cao, thị trường tiêu thụ, giá cả nông sản chưa ổn định. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn

chậm, một số địa phương, cơ quan tỷ lệ giải ngân đạt thấp. Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản tuy có chuyển biến tích cực nhưng còn để xảy ra tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng, có những vụ nổi cộm, gây thiệt hại lớn về tài nguyên rừng; tình trạng khai thác khoáng sản trái phép, không phép,... gây thất thoát tài nguyên, khoáng sản chưa được ngăn chặn triệt để. Công tác quản lý đất đai, tài sản công còn thiếu chặt chẽ; nhiều cơ sở nhà, đất để hoang hóa gây lãng phí nguồn lực.

- Các dịch, bệnh truyền nhiễm diễn biến phức tạp; dịch sốt xuất huyết tăng cao; nguy cơ xuất hiện các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm mới luôn hiện hữu. Tỷ lệ tiêm vắc xin Covid-19 mũi 4 cho người từ 18 tuổi trở lên tăng chậm. Tình trạng đuối nước ở trẻ em, bạo lực học đường, bạo hành trẻ em có xu hướng gia tăng. Đời sống một bộ phận nhân dân, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn. Tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội còn diễn biến khó lường, tội phạm về trật tự xã hội tăng so cùng kỳ; an toàn giao thông còn tiềm ẩn rủi ro.

- Việc cung cấp thông tin, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội, đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch có lúc, có nơi còn chậm. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng chuyển biến chưa mạnh, chưa thực sự chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ. Tự phê bình và phê bình có lúc, có nơi còn hình thức, chưa đi vào chiều sâu. Việc đổi mới nội dung sinh hoạt chi bộ ở một số nơi chưa tốt. Nhận thức, vai trò, trách nhiệm của một số cấp ủy về công tác kiểm tra, giám sát còn hạn chế. Việc nắm tình hình, phát hiện tổ chức đảng, đảng viên vi phạm còn chậm; vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có lúc, có nơi hiệu quả chưa cao.

3. Nguyên nhân ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm

3.1. Nguyên nhân ưu điểm: Qua thực tiễn công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành đạt được kết quả nêu trên là nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, chỉ đạo kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm; sự quản lý điều hành linh hoạt, hiệu quả của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; sự tin tưởng, đồng thuận, tham gia tích cực của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp; vừa tập trung kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh, vừa thúc đẩy phục hồi phát triển kinh tế - xã hội. Các cấp ủy, chính quyền, các ngành, địa phương triển khai, cụ thể hóa Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh thành chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế.

3.2. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

Ngoài nguyên nhân khách quan do tác động, ảnh hưởng của dịch Covid-19, nguyên vật liệu, giá xăng dầu tăng cao; còn có các nguyên nhân chủ quan như: Vai trò lãnh đạo của một số cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, đảng viên còn hạn chế; trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được phát huy mạnh mẽ, chưa bám sát thực tiễn địa phương, cơ sở; xử lý các vấn đề nổi cộm chưa kịp thời, lúng túng; còn tâm lý lo ngại, e dè, sợ trách nhiệm, không mạnh dạn trong việc tham mưu triển khai nhiệm vụ được giao; chưa nghiêm túc, quyết liệt, chậm trễ trong thực hiện chỉ đạo của cấp trên; công tác phối hợp của một số ngành, địa

phương, đơn vị chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; cải cách hành chính một số ngành, lĩnh vực chưa đạt yêu cầu.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2023

Năm 2023, là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, là năm có ý nghĩa quan trọng trong việc đẩy nhanh thực hiện mục tiêu Nghị quyết. Dự báo tình hình thế giới, trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tác động tiêu cực của thiên tai, dịch bệnh tiếp tục ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội. Với quan điểm phát huy lợi thế, hiệu quả nguồn lực, tinh thần tự lực, tự cường, vượt qua khó khăn, tận dụng thời cơ làm động lực phát triển, Tỉnh ủy xác định chủ đề năm 2023 là: ***“Quyết liệt, đồng bộ, đột phá; kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”***.

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tiếp tục kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và các dịch bệnh mới phát sinh; hành động mạnh mẽ, đồng bộ, phát huy lợi thế, tập trung nguồn lực thúc đẩy nền kinh tế phát triển nhanh, toàn diện, bền vững, đi đôi với phát huy giá trị văn hóa bản sắc, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; kịp thời rà soát, hoàn thiện các quy hoạch liên quan; thực hiện nghiêm quản lý nhà nước về quy hoạch. Tập trung tháo gỡ những rào cản về cơ chế, chính sách, cải thiện môi trường đầu tư, đẩy mạnh thu hút đầu tư. Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số. Chú trọng các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần Nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đẩy mạnh cải cách hành chính, siết chặt kỷ cương, tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ tiêu kinh tế

- Tổng sản phẩm trong nước (GRDP) (theo giá so sánh 2010) tăng từ 7,5-8,5%, trong đó: Khu vực nông lâm thủy tăng từ 4,5-5,0%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng từ 10,6 - 13,1%; khu vực dịch vụ tăng từ 9,2 - 9,8%.

- Cơ cấu kinh tế: Ngành nông lâm thủy chiếm 38,2 - 38,4%; ngành công nghiệp, xây dựng chiếm 20,5 - 20,6%; ngành dịch vụ chiếm 41,1 - 41,2%.

- GRDP bình quân đầu người từ 83,4 - 84,5 triệu đồng/người; tốc độ tăng năng suất lao động bình quân từ 7 - 8%.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội chiếm khoảng 33-35% GRDP.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 13.648 tỷ đồng, tăng 24% so dự toán địa phương năm 2022, trong đó thuế, phí đạt 8.308 tỷ đồng, tăng 31,9% so dự toán địa phương năm 2022.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 929 triệu USD, tăng 4,8% so với thực hiện năm 2022.
- Tổng lượt khách du lịch đăng ký qua lưu trú 6.500 nghìn lượt, tăng 18,2%; khách quốc tế 250 nghìn lượt, tăng 67%.

2. Chỉ tiêu xã hội

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 77%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ 22,4%;
- Tỷ lệ thất nghiệp dưới 1,2%; trong đó, khu vực thành thị dưới 2%.
- Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm từ 1,0 - 1,5%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo đa chiều vùng đồng bào dân tộc thiểu số giảm tối thiểu 2,5 - 3,0%.
- Có 8,3 bác sĩ/vạn dân; 20,8 giường bệnh/vạn dân; 100% số xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế. Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 92,5%.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%.
- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia: 82,87%; tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương 82%.
- Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa là 91,5%; tỷ lệ thôn, buôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa là 95%; tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới là 99%; tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị là 88,5%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa là 98%.

3. Chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý đạt 92%; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 93%; tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 76%.
- Tỷ lệ độ che phủ của rừng đạt 55%.

4. Chỉ tiêu về nông thôn mới

- Có thêm 01 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (NTM), 08 xã NTM nâng cao, 04 xã NTM kiểu mẫu; 01 huyện đạt chuẩn NTM.

5. Chỉ tiêu xây dựng Đảng - hệ thống chính trị

- Có từ 90% các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị, trong đó có từ 25% cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân có sản phẩm cụ thể được đánh giá cấp độ “Đạt” theo yêu cầu.
- 100% cán bộ, đảng viên nghiêm túc thực hiện đăng ký, cam kết tu dưỡng rèn luyện về phong, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và thực hiện trách nhiệm về nêu gương theo từng chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Có 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Kết nạp đảng viên mới đạt từ 3% trên tổng số đảng viên toàn Đảng bộ; thành lập ít nhất 01 tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tư nhân, hoặc doanh nghiệp nước ngoài, hoặc đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

- 100% cấp ủy cơ sở, đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch và thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch về công tác kiểm tra, giám sát, tự kiểm tra, giám sát theo quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Lĩnh vực kinh tế

- Lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy về phát triển du lịch chất lượng cao, xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển nguồn nhân lực, phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, chuyển đổi số và cải cách hành chính, phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 nhằm thực hiện hiệu quả các khâu đột phá trong nhiệm kỳ 2020 - 2025; thực hiện các nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc, huyện Đức Trọng, Đam Rông và Di Linh theo đúng lộ trình, mục tiêu đề ra. Chỉ đạo tiến hành sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19; theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh, nhất là sự xuất hiện của các biến thể mới của Covid-19, thường xuyên đánh giá, phân tích tình hình và các yếu tố nguy cơ; chủ động xây dựng kịch bản, phương án ứng phó và triển khai đáp ứng với mọi tình huống có thể xảy ra của dịch. Chuẩn bị sẵn sàng và tổ chức tốt công tác thu dung, điều trị; đảm bảo thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế, nhân lực cho công tác phòng, chống dịch. Triển khai quyết liệt, hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân trong phòng, chống dịch, đặc biệt tiếp tục đẩy mạnh thông tin về tác dụng, hiệu quả của vắc xin trong ngăn ngừa bệnh nặng, tử vong, khuyến khích, vận động người dân tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch. Tập trung công tác phòng, chống các dịch, bệnh lưu hành, bệnh mới nổi khác như: Sốt xuất huyết, tay chân miệng, cúm mùa, cúm gia cầm, đậu mùa khỉ...; theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai biện pháp phòng, chống dịch kịp thời, hiệu quả.

- Đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng, gắn với thực hiện hiệu quả tái cơ cấu lại nền kinh tế; huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ và khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế; phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Trong đó:

- + Phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo hướng “*nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh*”; nông dân và cư dân nông thôn có trình độ, năng lực làm chủ quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn, đời sống vật

chất, tinh thần ngày càng cao. Xây dựng nền nông nghiệp phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả, quy mô sản xuất hàng hóa, nông sản lớn, ứng dụng công nghệ cao, bảo đảm môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, hiện đại trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, cơ cấu kinh tế hợp lý, môi trường sống an toàn, lành mạnh, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững.

+ Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp và tiêu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo từ các nguyên liệu, sản phẩm có lợi thế của địa phương, công nghiệp hỗ trợ, dược liệu,... theo hướng ứng dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường. Tăng cường đầu tư phát triển tiêu thủ công nghiệp. Tập trung hoàn thiện quy hoạch, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, tạo dư địa để thu hút đầu tư.

+ Đẩy mạnh phát triển kinh tế số, thương mại điện tử; phát triển đồng bộ hệ thống phân phối hàng hóa; chủ động, tận dụng lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới để phát triển sản xuất các mặt hàng có lợi thế, giá trị cao. Tập trung thu hút đầu tư các trung tâm thương mại cao cấp, dịch vụ lớn, khu trung bày, giới thiệu sản phẩm của tỉnh. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý thị trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại; đẩy mạnh nâng cao chất lượng, mở rộng thị trường xuất khẩu, xây dựng thương hiệu sản phẩm của địa phương.

+ Chỉ đạo triển khai hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch chất lượng cao. Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư các loại hình, sản phẩm du lịch mới, cao cấp, các dịch vụ du lịch gắn với kinh tế ban đêm và tăng cường quản lý nhà nước về du lịch. Đẩy nhanh việc chuyển đổi số trong ngành du lịch, phát triển các tiện ích du lịch thông minh, quản lý khách du lịch, hoạt động du lịch và tài nguyên du lịch. Tăng cường công tác xúc tiến, kết nối du lịch trong nước; tổ chức đón khách quốc tế theo quy định, phù hợp với thực tế địa phương.

+ Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ. Tập trung và ưu tiên nguồn lực thực hiện các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh, các công trình hạ tầng quan trọng phục vụ sản xuất, lưu thông, trọng tâm là các công trình, dự án lớn như: Đường cao tốc đoạn Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương; dự án mở rộng, nâng cấp đèo Prenn; nâng cấp, mở rộng Cảng hàng không Liên Khương từ 4D lên cấp 4E; hồ Ta Hoét;... Tổ chức chuẩn bị tốt các thủ tục đầu tư để thu hút và triển khai các dự án lớn đã có danh mục đầu tư; triển khai hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025, kịp thời phân bổ và đẩy nhanh vốn đầu tư công năm 2023 nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

+ Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc cơ cấu lại ngân sách, nợ công, công tác quản lý tài sản công; tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh, kiểm tra trong quản lý điều hành ngân sách. Thực hiện tốt các chính sách tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, người dân, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người dân khắc phục khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

+ Chú trọng phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức đa dạng, nòng cốt là hợp tác xã. Tập trung phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp với nhiều hình

thức liên kết, hình thành các chuỗi giá trị trong nông nghiệp gắn sản xuất với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm,... Nhân rộng những mô hình liên kết hiệu quả gắn với nâng cao trình độ quản trị, ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ. Phát triển tổ hợp tác với nhiều hình thức phù hợp. Thúc đẩy và tạo điều kiện liên kết giữa hợp tác xã và các thành phần kinh tế khác.

- Chỉ đạo rà soát, tháo gỡ những rào cản về cơ chế, chính sách, nhất là lĩnh vực đầu tư, quy hoạch, đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng; chú trọng hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút nhà đầu tư đủ năng lực, có sức lan tỏa nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân, khôi phục sản xuất, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Kiên quyết thu hồi những dự án vi phạm pháp luật, dự án chậm hoặc không có khả năng triển khai thực hiện.

- Tổ chức triển khai hiệu quả quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và những quy hoạch được phê duyệt. Quan tâm bố trí nguồn lực, lập, phê duyệt các đồ án quy hoạch trên phạm vi toàn tỉnh; rà soát, hủy bỏ những đồ án quy hoạch quá thời hạn, không còn phù hợp với quy hoạch chung của tỉnh. Nghiên cứu triển khai các kế hoạch, đề án phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu, đô thị tăng trưởng xanh, xây dựng đô thị thông minh; lấy đô thị làm động lực phát triển vùng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm trong lập, phê duyệt, quản lý quy hoạch; tăng cường công tác quản lý, xử lý nghiêm vi phạm về trật tự xây dựng, trật tự đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản, rừng; ưu tiên bố trí nguồn lực xây dựng hệ thống số hóa cơ sở dữ liệu đất đai; cấm mốc phân định ranh giới đất lâm nghiệp và nông nghiệp; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm quản lý đất đai, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, khoáng sản. Chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Lâm nghiệp và Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tiếp tục thực hiện trồng 50 triệu cây xanh, góp phần nâng tỷ lệ che phủ rừng. Nâng cao năng lực dự báo, chủ động các biện pháp phòng ngừa, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Chú trọng phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội. Thực hiện hiệu quả Kết luận của Tổng Bí thư tại Hội nghị văn hóa toàn quốc. Quan tâm bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản, văn hóa, giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của đồng bào dân tộc địa phương; xây dựng, nâng cấp, cải tạo hệ thống thiết chế văn hóa. Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đời sống văn hóa ở cơ sở, thực hiện phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* và Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”* đi vào chiều sâu, hiệu quả, nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Xây dựng môi trường văn hóa số, thị trường văn hóa lành mạnh; tăng cường và đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư để phát triển công nghiệp văn hóa. Tổ chức, phát triển các hoạt động thể dục, thể thao toàn diện về quy mô và chất lượng. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông; kịp thời đấu tranh, phản bác, ngăn chặn, xử lý những thông tin xấu, độc, sai sự thật, gây hoang mang dư luận.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy

về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các tiêu cực trong giáo dục và đào tạo; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường, bạo hành trẻ em. Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực khoa học, tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Thúc đẩy xã hội hóa, kết hợp công tư trong giáo dục và đào tạo; đầu tư, phát triển hạ tầng, cơ sở trường, lớp, thiết bị giáo dục, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, vận hành hiệu quả hệ thống khám, chữa bệnh; thực hiện chăm sóc toàn diện cho người bệnh và nâng cao sự hài lòng của người bệnh ở các tuyến; chú trọng phát triển các kỹ thuật y khoa chuyên sâu; phát huy lợi thế của y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám chữa bệnh, phục hồi chức năng, nâng cao sức khỏe. Quan tâm công tác y tế dự phòng, bảo đảm đủ khả năng dự báo, kiểm soát hiệu quả các bệnh dịch, an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; đẩy nhanh và bảo đảm thực chất chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế (*khám chữa bệnh từ xa, thực hiện thủ tục trên môi trường mạng, hồ sơ sức khỏe...*). Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 22-CT/TU, ngày 07/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển bảo hiểm y tế; thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; quan tâm, chăm lo người có công với cách mạng, người nghèo, trẻ mồ côi, người yếu thế. Triển khai các chính sách, giải pháp giải quyết việc làm, thực hiện đào tạo gắn với giải quyết việc làm, nhất là đối với lao động nông thôn. Có giải pháp nâng cao trình độ dân trí; thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng. Tạo môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh để trẻ em phát triển toàn diện; chăm lo, phát huy vai trò của người cao tuổi; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống tệ nạn xã hội. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung huy động các nguồn lực xã hội và thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án để thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; Giảm nghèo bền vững và Chương trình tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Về quốc phòng - an ninh, công tác đối ngoại

- Thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội; kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, tạo thành sức mạnh tổng hợp. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, phù hợp điều kiện địa phương.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường công tác phòng ngừa, trấn áp mạnh mẽ các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, “*tín dụng đen*”, băng nhóm tội phạm có tổ chức,... Chủ động nắm chắc tình hình, đấu tranh,

ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để xảy ra điểm nóng, tình hình phức tạp tại địa phương. Đảm bảo tuyệt đối an ninh các sự kiện chính trị quan trọng. Tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ quan tư pháp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Thực hiện nghiêm quy định người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung xử lý, giải quyết tốt các khiếu nại, tố cáo phát sinh ngay tại cơ sở, xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước; tiến trình hội nhập quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Tăng cường tuyên truyền, quán triệt chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Cùng cố, tăng cường hợp tác phát triển với một số tỉnh, vùng lãnh thổ các nước có mối quan hệ tốt với địa phương; tranh thủ tối đa nguồn lực từ nước ngoài nhằm phát triển các lĩnh vực lợi thế của tỉnh.

3. Về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, nhất là Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, 7, 8 (khóa XIII); các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương. Xác định công tác tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng, luôn đi trước một bước, từ đó tăng cường đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, kịp thời thông tin, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội; chú trọng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; nâng cao chất lượng công tác khoa giáo; hoàn thành việc thẩm định và in ấn Lịch sử Đảng bộ tỉnh.

- Bám sát quy chế làm việc, nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng để tổ chức thực hiện nhiệm vụ, phát huy dân chủ, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới theo Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) và Chương trình hành động số 42-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy; qua đó, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, nhất là bí thư cấp ủy đủ phẩm chất, năng lực, uy tín lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị. Nâng cao chất lượng phát triển đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ. Tiếp tục cụ thể hóa và thực hiện tốt các văn bản của Trung ương về công tác cán bộ; đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác cán bộ, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan; tuyển chọn, phân công, bố trí cán bộ đúng người, đúng việc. Khuyến khích đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám làm, dám chịu trách nhiệm; thực hiện tốt Kế hoạch số 30-KH/TU, ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về kiểm soát

quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 33-KH/TU, ngày 25/02/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII); Kế hoạch số 20 -KH/TU, ngày 06/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với các quy định về nêu gương, bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ, sáng tạo; chú trọng giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng, tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần, trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng, trong đó chú trọng kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW gắn với Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) và các quy định về nêu gương; các lĩnh vực, địa bàn dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, như: Công tác cán bộ, quy hoạch, đất đai, tài nguyên, xây dựng, đầu tư, tài chính,...

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị phòng, chống tham nhũng. Chỉ đạo kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí, nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về công tác dân vận, nhất là dân vận chính quyền; chú trọng công tác dân tộc, tôn giáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”; phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”. Bám sát cơ sở, tăng cường đối thoại, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng của nhân dân; kiên quyết đấu tranh những âm mưu nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Công đoàn và Đại hội Hội nông dân các cấp nhiệm kỳ 2023 - 2028.

- Chỉ đạo nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công. Phát huy hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác, lao động sản xuất, tạo phong trào thi đua sôi nổi, sâu rộng trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, trước hết là tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức học tập, quán triệt, ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị,... của Đảng. Thực hành dân chủ đi đôi với tăng cường, giữ vững kỷ

luật, kỷ cương và nguyên tắc của Đảng; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát quyền lực, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, thực hiện tốt văn hóa công vụ. Đổi mới quy trình tổ chức thực hiện, phương pháp, lề lối làm việc, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng TW Đảng, Ban Kinh tế TW,
- Các Vụ theo dõi ĐP của Ban Đảng TW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XH1.

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn

**Phụ lục: KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI,
XÂY DỰNG ĐẢNG NĂM 2022**
(Kèm theo báo cáo số 322 - BC/TU, ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Tỉnh ủy)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	
			Nghị quyết	Thực hiện
I	CHỈ TIÊU VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI			
1	Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trong nước (GRDP)	%	6 - 7	12,09
	Ngành nông lâm thủy	%	4,9 - 5,3	5.02
	Ngành công nghiệp - xây dựng	%	8,1 - 9,1	9,55
	Ngành dịch vụ	%	6 - 7,5	21,21
2	Cơ cấu kinh tế	%	100	100
	Ngành nông lâm thủy	%	39,4 - 39,8	38.62
	Ngành công nghiệp - xây dựng	%	20,4 - 20,6	20.38
	Ngành dịch vụ	%	39,6 - 40,2	41
3	GDP bình quân đầu người	Triệu đồng	71,5 - 73	77.67
	Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân	%	6 - 7	14.24
4	Tổng đầu tư phát triển xã hội % so với GRDP	%	35 - 36	35,1
5	Tổng thu NSNN	Tỷ đồng	11,000	13.000
	Trong đó: thuế phí	Tỷ đồng	6,300	8.048
6	Tổng kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	815	886.7
7	Tổng lượng khách du lịch qua đăng ký lưu trú	Ngàn lượt	5,000	5,500
	Trong đó: Khách quốc tế	Ngàn lượt	150	150
8	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	74	74

	Trong đó: tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp bằng cấp, chứng chỉ	%	21.8	21.8
9	Tỷ lệ thất nghiệp	%	< 1,2	ước <1,2
	Trong đó: khu vực thành thị	%	< 2	ước <1,5
10	Tỷ lệ hộ nghèo giảm	%	1	0,88
	<i>Trong đó: đồng bào dân tộc</i>	%	2	2,87
11	Số bác sĩ/vạn dân	Bác sĩ/vạn dân	8.2	8.22
	số giường bệnh/vạn dân	Giường bệnh/vạn dân	20.2	20.52
	Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân	%	92	92
	Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế	%	100	100
12	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1	1
13	Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia	%	82	82
	Tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương	%	82	82
14	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa	%	91	91
	Tỷ lệ thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa	%	95	95
	Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới	%	98	98
	Tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị	%	88.3	88.3
	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	%	98	98

15	Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom và xử lý	%	90	90
	Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý	%	88.89	88.89
16	Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch	%	74	74
	Tỷ lệ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	92	92
17	Tỷ lệ che phủ rừng	%	55	55
18	Chỉ tiêu về nông thôn mới	xã, huyện	Có thêm 02 xã đạt 19/19 tiêu chí về nông thôn mới, huyện Lạc Dương đạt chuẩn nông thôn mới; Có 08 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.	Có thêm 02 xã đạt 19/19 tiêu chí về nông thôn mới; Có 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 09 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 03 huyện (Đạ Huoai, Bảo Lâm, Lạc Dương hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ công nhận Nông thôn mới
II	CHỈ TIÊU VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG			
1	Tỷ lệ các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức học tập, quán triệt đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết Hội nghị Trung ương khóa XIII;	%	100	100

	Trong đó, tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên tham gia học tập.	%	95 - 98	> 95
2	Tỷ lệ đảng viên đang công tác tiếp tục được giới thiệu và thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú;	%	100	100
	Trong đó, tỷ lệ đảng viên nơi công tác tham gia sinh hoạt chi bộ nơi cư trú	%	> 70	> 70
	Tỷ đảng viên được chi bộ, cấp ủy nhận xét tiêu biểu, gương mẫu hằng năm theo quy định.	%	65	65
3	Kết nạp đảng viên	Đảng viên	1.000 - 1.200	1.206
	Thành lập tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tư nhân	Tổ chức cơ sở đảng	Ít nhất 01	02